

Số: /BTNMT-KHTC

V/v đề xuất sửa đổi, bổ sung Thông tư thu Phí thẩm định phương án cải tạo, phục hồi môi trường; phương án cải tạo phục hồi môi trường bổ sung do cơ quan trung ương thẩm định

Hà Nội, ngày tháng 02 năm 2022

Kính gửi: Bộ Tài chính

Thực hiện Khoản 4 Điều 169 Luật Bảo vệ môi trường 2020 quy định về việc bãi bỏ, sửa đổi, bổ sung một số điểm trong Mục IX - Phí thuộc lĩnh vực tài nguyên và môi trường thuộc Phụ lục số 01 - Danh mục Phí, lệ phí ban hành kèm theo Luật Phí và lệ phí số 97/2015/QH13 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 09/2017/QH14 và Luật số 23/2018/QH14, Bộ Tài nguyên và Môi trường đề xuất sửa đổi, bổ sung Phí thẩm định phương án cải tạo, phục hồi môi trường; phương án cải tạo phục hồi môi trường bổ sung do cơ quan trung ương thẩm định như sau:

1. Đánh giá tình hình thực hiện Phí thẩm định phương án cải tạo, phục hồi môi trường; phương án cải tạo, phục hồi môi trường bổ sung (sau đây gọi tắt là Phí CTPH) đang thực hiện theo Thông tư số 35/2017/TT-BTC ngày 25 tháng 4 năm 2017 của Bộ Tài chính:

- Trong thời gian vừa qua tỷ lệ chi tiêu đối với phí CTPH trong giai đoạn từ 2018 đến nay đạt khoảng 80-90%. Tổ chức thực hiện thu phí chưa sử dụng hết số kinh phí được để lại theo chế độ do không lượng hóa được chi phí thẩm định cố định cho từng dự án (phụ thuộc nhiều vào loại hình, tính chất phức tạp, quy mô công suất, khoảng cách và địa bàn triển khai dự án, số lần thẩm định, số lượng thành viên của Hội đồng thẩm định, đoàn khảo sát; phương tiện đi lại của các đoàn công tác, khối lượng các nội dung chuyên môn cần xem xét, kiểm chứng....).

- Từ năm 2018 đến nay, do thay đổi chức năng nhiệm vụ giữa các đơn vị trong Tổng cục Môi trường (tổ chức được giao trực tiếp thực hiện thu phí); quy trình giải quyết thủ tục hành chính đối với hoạt động thẩm định có một số nội dung thay đổi theo quy định tại Nghị định số 40/2019/NĐ-CP ngày 13 tháng 5 năm 2019 sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành Luật bảo vệ môi trường; ảnh hưởng nặng nề của đại dịch Covid-19 nên nhiều nội dung chi tiêu chưa đủ điều kiện hoặc không thực hiện hết. Đồng thời đơn vị đã tổ chức lồng ghép, kết hợp các đoàn công tác, tận dụng tối đa cơ sở vật chất, nhân lực, trang thiết bị sẵn có để tiết kiệm chi phí. Phần kinh phí không thực hiện hết từ những năm trước còn dư tới cuối năm 2019 đã được đơn vị nộp vào ngân sách nhà nước theo kết luận của Kiểm toán nhà nước. Hiện tại, đơn vị đang triển khai thực hiện các hạng mục chi phí phục vụ trực tiếp cho thực hiện thu phí, tiến hành chỉnh lý tài liệu, lưu kho các hồ sơ đã được

thẩm định;... dự kiến trong thời gian tới đơn vị sẽ thực hiện đầy đủ các hoạt động thẩm định, dẫn đến sẽ phải sử dụng hết số kinh phí được để lại theo chế độ.

2. Về nội dung sửa đổi, bổ sung Phí CTPH như sau:

2.1. Về đối tượng áp dụng:

Luật Bảo vệ môi trường 2020 có hiệu lực từ ngày 01 tháng 01 năm 2022 đã quy định một số nội dung sau:

Khoản 2 Điều 67 quy định đối tượng khai thác khoáng sản phải lập phương án cải tạo, phục hồi môi trường

“Đối tượng khai thác khoáng sản phải lập phương án cải tạo, phục hồi môi trường, bao gồm:

a) Dự án đầu tư khai thác khoáng sản;

b) Cơ sở khai thác khoáng sản hoạt động trước ngày Luật này có hiệu lực thi hành nhưng chưa có phương án cải tạo, phục hồi môi trường hoặc có thay đổi nội dung cải tạo, phục hồi môi trường so với phương án đã được phê duyệt;

c) Cơ sở khai thác khoáng sản hoạt động trước ngày Luật này có hiệu lực thi hành đã được phê duyệt phương án cải tạo, phục hồi môi trường nhưng kinh phí không đủ để thực hiện theo quy định của pháp luật.”

Khoản 3 Điều 67 quy định phương án cải tạo, phục hồi môi trường như sau:

“3. Nội dung của phương án cải tạo, phục hồi môi trường được quy định như sau:

a) Các giải pháp cải tạo, phục hồi môi trường; phân tích, đánh giá, lựa chọn giải pháp tốt nhất để cải tạo, phục hồi môi trường;

b) Danh mục, khối lượng các hạng mục cải tạo, phục hồi môi trường đối với giải pháp lựa chọn;

c) Kế hoạch thực hiện phân chia theo từng năm, từng giai đoạn cải tạo, phục hồi môi trường; chương trình quan trắc môi trường trong thời gian cải tạo, phục hồi môi trường; kế hoạch kiểm tra, xác nhận hoàn thành phương án;

d) Bảng dự toán kinh phí để tiến hành cải tạo, phục hồi môi trường cho từng hạng mục cải tạo, phục hồi môi trường; các khoản tiền ký quỹ theo lộ trình.”

Do vậy đối tượng áp dụng là cơ quan quản lý nhà nước ở trung ương có thẩm quyền thẩm định phương án cải tạo phục hồi môi trường trong hoạt động khai thác khoáng sản; các tổ chức, cá nhân khai thác khoáng sản đề nghị thẩm định phương án cải tạo phục hồi môi trường trong hoạt động khai thác khoáng sản.

2.2. Người nộp phí: các tổ chức, cá nhân khai thác khoáng sản đề nghị thẩm định phương án cải tạo phục hồi môi trường trong hoạt động khai thác khoáng sản.

2.3. Về tổ chức thu phí:

Bộ Tài nguyên và Môi trường hoặc các cơ quan thường trực thẩm định được uỷ quyền.

2.4. Về mức thu phí:

2.4.1. Nguyên tắc xác định mức thu:

Mức thu phí đối với tổ chức, cá nhân đề nghị thẩm định phương án cải tạo phục hồi môi trường trong hoạt động khai thác khoáng sản phải đảm bảo bù đắp chi phí thực hiện hoạt động thẩm định trên nguyên tắc: Phù hợp với các quy định hiện hành của Nhà nước về phí và lệ phí; Đảm bảo công bằng trong việc nộp phí; Đáp ứng được yêu cầu trước mắt và đồng thời phải thích ứng được với sự biến đổi có thể xảy ra trong tương lai; Phù hợp với khả năng đóng góp của đối tượng nộp phí; Cụ thể và dễ dàng cho việc tính toán, thu phí.

2.4.2. Xác định mức thu:

Căn cứ quy định tại Luật Bảo vệ môi trường 2020 và Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường, mức phí xác định kế thừa lại mức phí thẩm định trường hợp I đã quy định tại Thông tư số 35/2017/TT-BTC ngày 25 tháng 4 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Tài chính cụ thể:

Số TT	Tổng vốn đầu tư dự án(tỷ đồng)	Mức phí thẩm định (triệu đồng)
1	Đến 10	6,0
2	Trên 10 đến 20	9,0
3	Trên 20 đến 50	15,0
4	Trên 50 đến 100	27,0
5	Trên 100 đến 200	30,0
6	Trên 200 đến 500	39,0
7	Trên 500 đến 1.000	44,0
8	Trên 1.000 đến 1.500	48,0
9	Trên 1.500 đến 2.000	49,0
10	Trên 2.000 đến 3.000	51,0
11	Trên 3.000 đến 5.000	53,0
12	Trên 5.000 đến 7.000	56,0
13	Trên 7.000	61,0

Lý do lựa chọn mức phí thẩm định trường hợp I tại Thông tư số 35/2017/TT-BTC:

- Theo quy định tại Luật Bảo vệ môi trường 2020 không có quy định tổ chức khai thác khoáng sản phải lập phương án cải tạo phục hồi môi trường bổ sung.

- Trường hợp phương án cải tạo, phục hồi môi trường trong hoạt động khai thác khoáng sản có cùng cơ quan có thẩm quyền thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường hoặc cấp giấy phép môi trường và là một phần nội dung của báo cáo đánh giá tác động môi trường hoặc báo cáo đề xuất cấp giấy phép môi trường thì được thẩm định cùng với báo cáo đánh giá tác động môi trường và cấp giấy phép môi trường; do vậy, sẽ không cần thu phí thẩm định Phương án (mức phí thẩm định quy định tại trường hợp II).

Những thay đổi so với Thông tư số 35/2017/TT-BTC ngày 25 tháng 4 năm 2017:

- Bỏ đối tượng thu phí đối với trường hợp lập phương án cải tạo, phục hồi môi trường bổ sung;

- Bỏ đối tượng thu phí đối với trường hợp II: Áp dụng đối với phương án cải tạo, phục hồi môi trường (hoặc phương án cải tạo, phục hồi môi trường bổ sung) và báo cáo đánh giá tác động môi trường cùng một cơ quan thẩm quyền phê duyệt.

2.5. Về tỷ lệ để lại:

Căn cứ Nghị định số 120/2016/NĐ-CP ngày 23 tháng 8 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Phí và Lệ phí và kế thừa Thông tư số 35/2017/TT-BTC ngày 25 tháng 4 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Tài chính, đề xuất tỷ lệ để lại là 90% tổng số tiền phí thẩm định thu được để chi cho hoạt động thẩm định, thu phí và nộp 10% vào ngân sách nhà nước

2.6. Quy định về miễn và giảm phí:

Không quy định về miễn, giảm phí đối với các tổ chức, cá nhân đề nghị thẩm định phương án cải tạo, phục hồi môi trường; phương án cải tạo, phục hồi môi trường bổ sung.

2.7. Về nội dung chi:

Số tiền thu phí được để lại để chi cho các nội dung theo quy định tại Nghị định số 120/2016/NĐ-CP ngày 23 tháng 8 năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ quy định chi tiết hướng dẫn thi hành một số điều của Luật phí và lệ phí. Cụ thể như sau:

- Chi thanh toán cho cá nhân thực hiện công việc, dịch vụ và thu phí: tiền lương, tiền công, phụ cấp lương, các khoản đóng góp theo quy định được tính trên tiền lương (trừ chi phí tiền lương cho cán bộ, công chức đã hưởng lương từ ngân sách nhà nước theo chế độ quy định);

- Chi phí phục vụ cho việc thực hiện công việc, dịch vụ và thu phí như: văn phòng phẩm, vật tư văn phòng, thông tin liên lạc, điện, nước, công tác phí... theo tiêu chuẩn, định mức hiện hành;

- Chi mua sắm, sửa chữa thường xuyên, sửa chữa lớn tài sản, máy móc, thiết bị phục vụ cho thực hiện công việc, dịch vụ và thu phí;

- Chi mua sắm vật tư, nguyên liệu liên quan đến việc thực hiện công việc, dịch vụ và thu phí;

- Chi thuê phương tiện, thiết bị phục vụ công việc trong điều kiện cơ quan không có hoặc không đủ để phục vụ công tác;

- Chi phí đi lại, lưu trú cho các thành viên hội đồng và đại biểu ở địa phương khác tham dự đoàn khảo sát và phiên họp hội đồng thẩm định.

- Chi hội họp với các cơ quan có liên quan trong quá trình thẩm định Phương án.

- Chi khác liên quan trực tiếp đến công tác thẩm định Phương án.

+ Chi phí giao dịch với các cơ quan, tổ chức và cá nhân liên quan để tham khảo ý kiến;

+ Chi phí chuyên hồ sơ đến các cá nhân, tổ chức liên quan (khoản chi phí hành chính theo quy định chung tính trên đầu biên chế của cơ quan không thể đáp ứng được).

+ Chi phí hỗ trợ cho những người thực hiện công tác thẩm định Phương án.

Trên đây là đề xuất sửa đổi, bổ sung Phí thẩm định phương án cải tạo, phục hồi môi trường; phương án cải tạo phục hồi môi trường bổ sung do cơ quan trung ương thẩm định, Bộ Tài nguyên và Môi trường trân trọng kính gửi Quý Bộ để xem xét và ban hành theo quy định./.

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ trưởng Trần Hồng Hà (để báo cáo);
- Vụ Chính sách thuế (Bộ Tài chính);
- Lưu VT, KHTC, LVH.

Võ Tuấn Nhân